

Số: 08 /HD-CĐN

Hà Nội, ngày 10 tháng 6 năm 2022

HƯỚNG DẪN

Công tác quy hoạch cán bộ công đoàn Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, công đoàn cơ sở trực thuộc Công đoàn Giáo dục Việt Nam

Căn cứ Hướng dẫn số 14-HD/ĐĐTLD ngày 20 tháng 4 năm 2022 của Đảng đoàn Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý của tổ chức Công đoàn, Công đoàn Giáo dục (CĐGD) Việt Nam hướng dẫn các công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở (CĐCTTTCS), công đoàn cơ sở (CĐCS) trực thuộc CĐGD Việt Nam thực hiện công tác quy hoạch cán bộ công đoàn tại đơn vị.

Cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Nâng cao hiệu quả công tác quy hoạch cán bộ; bảo đảm sự chuyển tiếp liên tục, vững vàng giữa các thế hệ; chủ động xây dựng đội ngũ cán bộ công đoàn có đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

2. Quy hoạch cán bộ là khâu quan trọng, nhiệm vụ thường xuyên, nhằm chủ động phát hiện sớm nguồn cán bộ có phẩm chất, năng lực, uy tín, có triển vọng phát triển để có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, tạo nguồn cán bộ tại CĐCTTTCS, CĐCS.

3. Việc xác định tiêu chuẩn, cơ cấu, số lượng, chức danh quy hoạch, dự báo nhu cầu sử dụng cán bộ phải xuất phát từ tình hình đội ngũ cán bộ, yêu cầu nhiệm vụ của CĐCTTTCS, CĐCS trong từng nhiệm kỳ và định hướng nhiệm kỳ kế tiếp.

4. Rà soát, đánh giá toàn diện nguồn cán bộ trước khi đưa vào danh sách giới thiệu nhân sự quy hoạch; Bảo đảm chặt chẽ, dân chủ, khách quan, công bằng, minh bạch, đúng quy trình, đúng thẩm quyền. Không đề xuất, phê duyệt quy hoạch những trường hợp không bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định. Nội dung đánh giá theo các tiêu chí sau:

- Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức, kỷ luật và việc thực hiện các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên.

- Năng lực công tác: kết quả, hiệu quả công việc; mức độ hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao.

- Uy tín: Kết quả đánh giá cán bộ hằng năm của cấp có thẩm quyền và kết quả lấy phiếu tín nhiệm theo quy định (nếu có).

- Chiều hướng, triển vọng phát triển: Khả năng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ theo chức danh quy hoạch.

5. Thực hiện phương châm quy hoạch "động" và "mở". Hằng năm đánh giá, rà soát để kịp thời đưa ra khỏi quy hoạch những nhân sự không còn đủ tiêu chuẩn, điều kiện, không hoàn thành nhiệm vụ hoặc uy tín thấp và kịp thời bổ sung vào quy hoạch những nhân tố mới có phẩm chất, năng lực, uy tín, đủ tiêu chuẩn, điều kiện, có triển vọng phát triển.

II. NGUYÊN TẮC

1. Bảo đảm nguyên tắc về phân cấp quản lý cán bộ và các quy định của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về công tác cán bộ công đoàn; thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, công khai, minh bạch, chặt chẽ, đồng bộ, liên thông trong hệ thống công đoàn.

2. Đẩy mạnh việc phân cấp, phân quyền trên cơ sở nêu cao trách nhiệm của các cấp uỷ, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị, người đứng đầu, đi đôi với tăng cường kiểm tra, giám sát trong công tác quy hoạch cán bộ công đoàn.

3. Coi trọng chất lượng, bảo đảm cân đối, hài hoà, hợp lý, liên thông giữa các khâu trong công tác cán bộ; giữa quy hoạch với đào tạo, bồi dưỡng; giữa đánh giá với quy hoạch, bổ nhiệm và sử dụng cán bộ; giữa người được quy hoạch với cán bộ đương nhiệm; giữa nguồn cán bộ tại chỗ với nguồn cán bộ từ nơi khác. Phân đầu quy hoạch theo cơ cấu ba độ tuổi, đảm bảo tỉ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ trưởng thành từ hoạt động công đoàn.

4. Quy hoạch lãnh đạo, quản lý tại cơ quan công đoàn các cấp phải gắn với quy hoạch cấp uỷ; lấy quy hoạch các chức danh cấp uỷ làm cơ sở để quy hoạch chức danh lãnh đạo, quản lý chủ chốt trong các cấp công đoàn; quy hoạch cấp dưới làm cơ sở cho quy hoạch cấp trên.

5. Chỉ quy hoạch chức danh cao hơn, không quy hoạch tái cử, tái bổ nhiệm; mỗi chức danh lãnh đạo, quản lý quy hoạch không quá ba cán bộ, một cán bộ quy hoạch không quá ba chức danh ở cùng cấp; không thực hiện quy hoạch đồng thời với việc đề xuất bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử.

Việc thực hiện quy trình bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử vào chức danh quy hoạch chỉ được thực hiện sau khi phê duyệt quy hoạch ít nhất 03 tháng.

III. CHỨC DANH, ĐỐI TƯỢNG, NHIỆM KỲ, HIỆU LỰC QUY HOẠCH

1. Chức danh quy hoạch

1.1 Các chức danh quy hoạch thuộc thẩm quyền quản lý của Ban Thường vụ công đoàn Giáo dục Việt Nam:

Chủ tịch, phó chủ tịch CĐCTTTCS; Chủ tịch, phó chủ tịch CĐCS trực thuộc CĐGD Việt Nam.

1.2 Các chức danh quy hoạch thuộc thẩm quyền quản lý của ban thường vụ công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở:

- Ủy viên ban thường vụ (BTV); ủy viên ban chấp hành (BCH) CĐCTTTCS;
- Ủy viên ủy ban kiểm tra (UBKT); chủ nhiệm, phó chủ nhiệm UBKT CĐCTTTCS;
- Chủ tịch, phó chủ tịch các CĐCS trực thuộc.

1.3 Các chức danh quy hoạch thuộc thẩm quyền quản lý của BTV, BCH CĐCS:

- Ủy viên BTV (nếu có); ủy viên BCH CĐCS;
- Ủy viên UBKT; chủ nhiệm, phó chủ nhiệm UBKT CĐCS (nếu có);
- Chủ tịch, phó chủ tịch công đoàn cơ sở thành viên; công đoàn bộ phận trực thuộc CĐCS (nếu có);
- Tổ trưởng, tổ phó tổ công đoàn trực thuộc CĐCS (nếu có).

2. Đối tượng quy hoạch

2.1 Đối với công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở (Công đoàn Cơ quan Bộ GD&ĐT, Công đoàn Đại học Quốc gia Hà Nội, Công đoàn các đại học vùng)

a) Chức danh Chủ tịch

- Đối tượng 1

+ Phó chủ tịch công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở;

+ Trưởng ban/phòng và tương đương trưởng ban/phòng của đại học quốc gia, đại học vùng, Cơ quan Bộ GD&ĐT.

Đối tượng được quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp phải đủ tuổi công tác 2 nhiệm kỳ trở lên, ít nhất trọn 1 nhiệm kỳ (60 tháng) đối với cả nam và nữ; đối với rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm cho nhiệm kỳ hiện tại, phải đủ tuổi công tác ít nhất từ 72 tháng trở lên.

- Đối tượng 2

+ Ủy viên ban thường vụ CĐCTTTCS, chủ tịch CĐCS trực thuộc;

+ Phó trưởng ban/phòng và tương đương phó trưởng ban/phòng của đại học quốc gia, đại học vùng, Cơ quan Bộ GD&ĐT.

Các đối tượng này phải đang được quy hoạch chức danh đối tượng 1 và còn đủ tuổi công tác ít nhất trọn 2 nhiệm kỳ trở lên đối với cả nam và nữ.

b) Chức danh Phó Chủ tịch

- Đối tượng 1

+ Ủy viên ban thường vụ CĐCTTTCS; chủ tịch CĐCS trực thuộc;

+ Phó trưởng ban/phòng và tương đương phó trưởng ban/phòng của đại học quốc gia, đại học vùng, Cơ quan Bộ GD&ĐT.

Đối tượng được quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp phải đủ tuổi công tác 2 nhiệm kỳ trở lên, ít nhất trọn 1 nhiệm kỳ (60 tháng) đối với cả nam và nữ; đối với rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm cho nhiệm kỳ hiện tại, phải đủ tuổi công tác ít nhất từ 72 tháng trở lên.

- Đối tượng 2

+ Ủy viên ban chấp hành CĐCTTTCS; phó chủ tịch CĐCS trực thuộc;

+ Chuyên viên chính và tương đương trở lên của đại học quốc gia, đại học vùng, Cơ quan Bộ GD&ĐT.

Các đối tượng này phải đang được quy hoạch chức danh đối tượng 1 và còn đủ tuổi công tác ít nhất trọn 2 nhiệm kỳ trở lên đối với cả nam và nữ.

c) Chức danh Ủy viên Ban Thường vụ

- Đối tượng 1

+ Ủy viên ban chấp hành CĐCTTTCS, chủ tịch CĐCS trực thuộc;

+ Phó trưởng ban/phòng và tương đương phó trưởng ban/phòng trong các cơ quan, đơn vị của đại học quốc gia, đại học vùng, Cơ quan Bộ GD&ĐT.

Đối tượng được quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp phải đủ tuổi công tác 2 nhiệm kỳ trở lên, ít nhất trọn 1 nhiệm kỳ (60 tháng) đối với cả nam và nữ; đối với rà soát, bổ

sung quy hoạch hằng năm cho nhiệm kỳ hiện tại, phải đủ tuổi công tác ít nhất từ 72 tháng trở lên.

- Đối tượng 2

+ Phó chủ tịch CĐCS trực thuộc đã được quy hoạch chủ tịch CĐCS;

+ Cán bộ, đoàn viên công đoàn giữ vị trí chức vụ tương đương, có kinh nghiệm, năng lực lãnh đạo, quản lý, có thành tích nổi trội trong hoạt động công đoàn, đang công tác ở các cơ quan, đơn vị thuộc đại học quốc gia, đại học vùng, Cơ quan Bộ GD&ĐT.

Các đối tượng này phải đang được quy hoạch chức danh đối tượng 1 và còn đủ tuổi công tác ít nhất trọn 2 nhiệm kỳ trở lên đối với cả nam và nữ.

d) Chức danh Ủy viên Ban Chấp hành

- Đối tượng 1

+ Chủ tịch CĐCS;

+ Phó chủ tịch CĐCS trực thuộc đã được quy hoạch chức danh Chủ tịch CĐCS.

Đối tượng được quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp phải đủ tuổi công tác 2 nhiệm kỳ trở lên, ít nhất trọn 1 nhiệm kỳ (60 tháng) đối với cả nam và nữ; đối với rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm cho nhiệm kỳ hiện tại, phải đủ tuổi công tác ít nhất từ 72 tháng trở lên.

- Đối tượng 2

+ Ủy viên ban thường vụ CĐCS;

+ Cán bộ, đoàn viên công đoàn giữ vị trí, chức vụ tương đương, có kinh nghiệm, năng lực lãnh đạo, quản lý, có thành tích nổi trội trong phong hoạt động công đoàn, đang công tác ở các cơ quan, đơn vị thuộc đại học quốc gia, đại học vùng, Cơ quan Bộ GD&ĐT.

Các đối tượng này phải đang được quy hoạch chức danh đối tượng 1 và còn đủ tuổi công tác ít nhất trọn 2 nhiệm kỳ trở lên đối với cả nam và nữ.

e) Chức danh Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra

- Đối tượng 1

+ Phó Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra (UBKT) CĐCTTTCS; Ủy viên ban chấp hành CĐCTTTCS; Chủ tịch CĐCS trực thuộc.

+ Phó trưởng ban/phòng và tương đương trong các cơ quan, đơn vị của đại học quốc gia, đại học vùng, Cơ quan Bộ GD&ĐT

Đối tượng được quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp phải đủ tuổi công tác 2 nhiệm kỳ trở lên, ít nhất trọn 1 nhiệm kỳ (60 tháng) đối với cả nam và nữ; đối với rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm cho nhiệm kỳ hiện tại, phải đủ tuổi công tác ít nhất từ 72 tháng trở lên.

- Đối tượng 2

+ Ủy viên UBKT CĐCTTTCS, Phó chủ tịch CĐCS trực thuộc;

+ Cán bộ, đoàn viên công đoàn giữ vị trí chức vụ tương đương, có kinh nghiệm, năng lực lãnh đạo, quản lý, có thành tích nổi trội trong hoạt động công đoàn, đang công tác trong các cơ quan, đơn vị của đại học quốc gia, đại học vùng, Cơ quan Bộ GD&ĐT.

Các đối tượng này phải đang được quy hoạch chức danh đối tượng 1 và còn đủ tuổi công tác ít nhất trọn 2 nhiệm kỳ trở lên đối với cả nam và nữ.

g) Chức danh Phó Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra

- Đối tượng 1

+ Ủy viên UBKT CĐCTTTCS; ủy viên ban chấp hành CĐCTTTCS;

+ Phó chủ tịch CĐCS trực thuộc; cán bộ, đoàn viên công đoàn giữ vị trí chức vụ tương đương, có kinh nghiệm, năng lực lãnh đạo, quản lý, có thành tích nổi trội trong hoạt động công đoàn, đang công tác ở các cơ quan, đơn vị của đại học quốc gia, đại học vùng, Cơ quan Bộ GD&ĐT.

Đối tượng được quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp phải đủ tuổi công tác 2 nhiệm kỳ trở lên, ít nhất trọn 1 nhiệm kỳ (60 tháng) đối với cả nam và nữ; đối với rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm cho nhiệm kỳ hiện tại, phải đủ tuổi công tác ít nhất từ 72 tháng trở lên.

- Đối tượng 2

+ Ủy viên ban thường vụ, ủy viên BCH CĐCS;

+ Cán bộ, đoàn viên công đoàn giữ vị trí, chức vụ tương đương, có kinh nghiệm, năng lực lãnh đạo, quản lý, có thành tích nổi trội trong phong hoạt động công đoàn, đang công tác ở các cơ quan, đơn vị của đại học quốc gia, đại học vùng, Cơ quan Bộ GD&ĐT.

Các đối tượng này phải đang được quy hoạch chức danh đối tượng 1 và còn đủ tuổi công tác ít nhất trọn 2 nhiệm kỳ trở lên đối với cả nam và nữ.

h) Chức danh Ủy viên Ủy ban kiểm tra

Nhân sự tương tự như quy hoạch ủy viên ban chấp hành cùng cấp; đồng thời có thêm một số tiêu chuẩn năng lực chuyên môn về công tác kiểm tra, giám sát, có kiến thức tương đối toàn diện về các lĩnh vực tài chính, kinh tế, pháp luật, văn hóa, xã hội; có khả năng tham mưu về công tác kiểm tra, giám sát của tổ chức công đoàn.

2.2 Đối với Công đoàn cơ sở

a) Chức danh Chủ tịch

- Đối tượng 1

+ Phó chủ tịch CĐCS;

+ Trưởng phòng và tương đương trong cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

Đối tượng được quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp phải đủ tuổi công tác 2 nhiệm kỳ trở lên, ít nhất trọn 1 nhiệm kỳ (60 tháng) đối với cả nam và nữ; đối với rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm cho nhiệm kỳ hiện tại, phải đủ tuổi công tác ít nhất từ 72 tháng trở lên.

- Đối tượng 2

+ Ủy viên ban thường vụ CĐCS;

+ Ủy viên ban chấp hành CĐCS (nơi không có ban thường vụ);

+ Chủ tịch công đoàn cơ sở thành viên, công đoàn bộ phận (nếu có); tổ trưởng tổ công đoàn trực thuộc CĐCS (nếu có);

+ Phó trưởng phòng và tương đương trong cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

Các đối tượng này phải đang được quy hoạch chức danh đối tượng 1 và còn đủ

tuổi công tác ít nhất trọn 2 nhiệm kỳ trở lên đối với cả nam và nữ.

b) Chức danh Phó Chủ tịch

- Đối tượng 1

+ Ủy viên ban thường vụ CĐCS;

+ Ủy viên ban chấp hành CĐCS (nơi không có ban thường vụ);

+ Chủ tịch công đoàn cơ sở thành viên, công đoàn bộ phận, tổ trưởng tổ công đoàn trực thuộc công đoàn cơ sở (nếu có);

+ Phó trưởng phòng và tương đương trong cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

Đối tượng được quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp phải đủ tuổi công tác 2 nhiệm kỳ trở lên, ít nhất trọn 1 nhiệm kỳ (60 tháng) đối với cả nam và nữ; đối với rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm cho nhiệm kỳ hiện tại, phải đủ tuổi công tác ít nhất từ 72 tháng trở lên.

- Đối tượng 2

+ Phó chủ tịch CĐCS thành viên, công đoàn bộ phận, tổ phó tổ công đoàn (nếu có);

+ Cán bộ, đoàn viên công đoàn giữ vị trí chức vụ tương đương có kinh nghiệm, năng lực lãnh đạo, quản lý, có thành tích nổi trội trong hoạt động công đoàn, đang công tác ở cơ quan, đơn vị.

Các đối tượng này phải đang được quy hoạch chức danh đối tượng 1 và còn đủ tuổi công tác ít nhất trọn 2 nhiệm kỳ trở lên đối với cả nam và nữ.

c) Chức danh Ủy viên Ban Thường vụ

- Đối tượng 1

+ Ủy viên ban chấp hành CĐCS;

+ Chủ tịch CĐCS thành viên, công đoàn bộ phận, tổ trưởng tổ công đoàn trực thuộc CĐCS (nếu có);

+ Trưởng phòng và tương đương trong cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

Đối tượng được quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp phải đủ tuổi công tác 2 nhiệm kỳ trở lên, ít nhất trọn 1 nhiệm kỳ (60 tháng) đối với cả nam và nữ; đối với rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm cho nhiệm kỳ hiện tại, phải đủ tuổi công tác.

- Đối tượng 2

+ Phó chủ tịch CĐCS thành viên, công đoàn bộ phận, tổ phó tổ công đoàn trực thuộc CĐCS (nếu có);

+ Phó trưởng phòng và tương đương trong cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

Các đối tượng này phải đang được quy hoạch chức danh đối tượng 1 và còn đủ tuổi công tác ít nhất trọn 2 nhiệm kỳ trở lên đối với cả nam và nữ.

d) Chức danh Ủy viên Ban Chấp hành

- Đối tượng 1.

+ Chủ tịch CĐCS thành viên, công đoàn bộ phận, tổ trưởng tổ công đoàn trực thuộc CĐCS (nếu có).

+ Phó trưởng phòng và tương đương trong cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

Đối tượng được quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp phải đủ tuổi công tác 2 nhiệm kỳ

trở lên, ít nhất trọn 1 nhiệm kỳ (60 tháng) đối với cả nam và nữ; đối với rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm cho nhiệm kỳ hiện tại, phải đủ tuổi công tác.

- Đối tượng 2

+ Phó chủ tịch CĐCS thành viên, công đoàn bộ phận, tổ phó tổ công đoàn trực thuộc CĐCS (nếu có);

+ Cán bộ, đoàn viên công đoàn có kinh nghiệm, năng lực lãnh đạo, quản lý, có thành tích nổi trội trong hoạt động công đoàn, đang công tác ở cơ quan, đơn vị.

Các đối tượng này phải đang được quy hoạch chức danh đối tượng 1 và còn đủ tuổi công tác ít nhất trọn 2 nhiệm kỳ trở lên đối với cả nam và nữ.

e) Chức danh Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra

- Đối tượng 1

+ Phó Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra (UBKT) CĐCS; Ủy viên ban chấp hành CĐCS;

+ Chủ tịch CĐCS thành viên, công đoàn bộ phận, tổ trưởng tổ công đoàn trực thuộc CĐCS (nếu có);

Đối tượng được quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp phải đủ tuổi công tác 2 nhiệm kỳ trở lên, ít nhất trọn 1 nhiệm kỳ (60 tháng) đối với cả nam và nữ; đối với rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm cho nhiệm kỳ hiện tại, phải đủ tuổi công tác ít nhất từ 72 tháng trở lên.

- Đối tượng 2

+ Ủy viên UBKT CĐCS;

+ Phó chủ tịch CĐCS thành viên, công đoàn bộ phận, tổ phó tổ công đoàn trực thuộc CĐCS (nếu có).

Các đối tượng này phải đang được quy hoạch chức danh đối tượng 1 và còn đủ tuổi công tác ít nhất trọn 2 nhiệm kỳ trở lên đối với cả nam và nữ.

g) Chức danh Phó Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra

- Đối tượng 1

+ Ủy viên UBKT CĐCS;

+ Phó chủ tịch CĐCS thành viên, công đoàn bộ phận, tổ phó tổ công đoàn trực thuộc CĐCS (nếu có).

Các đồng chí được quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp phải đủ tuổi công tác 2 nhiệm kỳ trở lên, ít nhất trọn 1 nhiệm kỳ (60 tháng) đối với cả nam và nữ; đối với rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm cho nhiệm kỳ hiện tại, phải đủ tuổi công tác ít nhất từ 72 tháng trở lên.

- Đối tượng 2

+ Chủ nhiệm UBKT CĐCS thành viên, công đoàn bộ phận;

+ Ủy viên BCH CĐCS thành viên, công đoàn bộ phận; tổ phó tổ công đoàn trực thuộc CĐCS (nếu có); Cán bộ, đoàn viên công đoàn có kinh nghiệm, năng lực lãnh đạo, quản lý, có thành tích nổi trội trong hoạt động công đoàn, đang công tác ở cơ quan, đơn vị.

Các đối tượng này phải đang được quy hoạch chức danh đối tượng 1 và còn đủ tuổi công tác ít nhất trọn 2 nhiệm kỳ trở lên đối với cả nam và nữ.

h) Chức danh Ủy viên Ủy ban Kiểm tra

Nhân sự thương tự như quy hoạch ủy viên ban chấp hành CĐCS, đồng thời có thêm một số tiêu chuẩn năng lực chuyên môn về công tác kiểm tra, giám sát, có kiến thức tương đối toàn diện về các lĩnh vực tài chính, kinh tế, pháp luật, văn hóa, xã hội; có khả năng tham mưu về công tác kiểm tra, giám sát của tổ chức công đoàn.

3. Nhiệm kỳ quy hoạch

CĐCTTTCS, CĐCS thực hiện quy hoạch theo nhiệm kỳ đại hội và định hướng quy hoạch cho nhiệm kỳ kế tiếp.

4. Hiệu lực quy hoạch

Quy hoạch cán bộ công đoàn có hiệu lực từ ngày cấp có thẩm quyền ký, ban hành quyết định phê duyệt. Quy hoạch hết hiệu lực khi cán bộ công đoàn được bầu cử vào chức danh quy hoạch hoặc đưa ra khỏi quy hoạch hoặc kết thúc nhiệm kỳ theo quy định của chức danh quy hoạch.

IV. THẨM QUYỀN PHÊ DUYỆT QUY HOẠCH

1. Ban Thường vụ Công đoàn Giáo dục Việt Nam xem xét, phê duyệt quy hoạch đối với các chức danh: chủ tịch, phó chủ tịch CĐCTTTCS; chủ tịch, phó chủ tịch CĐCS trực thuộc CĐGD Việt Nam.

2. Ban thường vụ CĐCTTTCS xem xét, phê duyệt quy hoạch đối với các chức danh: Ủy viên BTV, Ủy viên BCH, Ủy viên UBKT, Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm UBKT CĐCTTTCS; Chủ tịch, Phó Chủ tịch CĐCS trực thuộc.

3. Ban thường vụ/chấp hành CĐCS xem xét, phê duyệt quy hoạch đối với các chức danh: ủy viên BTV (nếu có), ủy viên BCH CĐCS; ủy viên UBKT, chủ nhiệm, phó chủ nhiệm UBKT CĐCS (nếu có); chủ tịch, phó chủ tịch CĐCS thành viên, công đoàn bộ phận (nếu có); tổ trưởng, tổ phó công đoàn trực thuộc CĐCS (nếu có).

V. PHƯƠNG PHÁP, THỜI ĐIỂM QUY HOẠCH

1. Việc xây dựng quy hoạch cán bộ công đoàn nhiệm kỳ kế tiếp được thực hiện một lần vào năm thứ hai của nhiệm kỳ đại hội CĐCTTTCS, CĐCS.

2. Hằng năm tiến hành rà soát, bổ sung quy hoạch của nhiệm kỳ hiện tại và nhiệm kỳ kế tiếp trong quý I; báo cáo kết quả và đề nghị công đoàn cấp trên phê duyệt rà soát bổ sung quy hoạch trong quý II.

Riêng năm 2022 các đơn vị thực hiện rà soát bổ sung quy hoạch, báo cáo trước ngày 30/8/2022.

Trường hợp đơn vị thực hiện rà soát, bổ sung quy hoạch lần thứ 2 trong năm thì phải thực hiện ít nhất sau 30 ngày kể từ ngày được công đoàn cấp trên phê duyệt quy hoạch.

VI. TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN, CƠ CẤU NHÂN SỰ QUY HOẠCH

1. Về tiêu chuẩn, điều kiện

Tại thời điểm xem xét, phê duyệt quy hoạch, nhân sự phải cơ bản đáp ứng các tiêu chuẩn sau:

- Về trình độ chuyên môn: Phải có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ tương ứng

với chức danh bầu cử¹.

- Về trình độ chính trị: Đối tượng 1 phải đáp ứng tiêu chuẩn lý luận chính trị tương ứng của chức danh bầu cử². Đối tượng 2 có thể chưa đảm bảo tiêu chuẩn lý luận chính trị nhưng sau khi được quy hoạch phải có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng để hoàn thiện tiêu chuẩn lý luận chính trị theo quy định, chưa nhất thiết phải đáp ứng ngay các tiêu chuẩn: Kinh qua chức vụ lãnh đạo, quản lý cấp dưới, trình độ quản lý nhà nước...

2. Về độ tuổi, phương pháp tính tuổi quy hoạch

2.1 Độ tuổi quy hoạch được xác định theo Hướng dẫn số 06-HD/BTCTW, ngày 26/7/2021 của Ban Tổ chức Trung ương về tuổi bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử và Hướng dẫn số 16-HD/BTCTW, ngày 15/02/2022 của Ban Tổ chức Trung ương, một số nội dung cụ thể về công tác quy hoạch cán bộ. Thời điểm tính tuổi quy hoạch cho nhiệm kỳ 2023-2028 đối với CĐCS tính từ tháng 01/2023; CĐCTTCS tính từ tháng 6/2023.

2.2 Phương pháp tính tuổi cụ thể như sau:

[Tuổi quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp] = [Tuổi nghỉ hưu thực tế của cán bộ theo Nghị định số 135/2020/NĐ-CP ngày 18/11/2020 của Chính phủ] - [Tuổi của cán bộ tại thời điểm tiến hành đại hội công đoàn cùng cấp], phải còn ít nhất một nhiệm kỳ công tác (60 tháng) đối với đối tượng 1 và còn ít nhất 2 nhiệm kỳ (120 tháng) đối với đối tượng 2, cho cả nam và nữ.

[Tuổi rà soát, bổ sung quy hoạch cho nhiệm kỳ hiện tại] = [Tuổi nghỉ hưu thực tế của cán bộ theo Nghị định số 135/2020/NĐ-CP ngày 18/11/2020 của Chính phủ] - [Tuổi của cán bộ tại thời điểm rà soát bổ sung quy hoạch], phải còn ít nhất 72 tháng đối với đối tượng 1 và còn ít nhất 2 nhiệm kỳ (120 tháng) đối với đối tượng 2, cho cả nam và nữ.

- Đối với cán bộ công đoàn đơn vị, doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước tuổi quy hoạch có thể tính cao hơn ở khu vực nhà nước nhưng phải đảm bảo để nhân sự khi được giới thiệu ứng cử lần đầu tối đa không quá 70 tuổi đối với nam và 65 tuổi đối với nữ.

- Trường hợp cán bộ được nghỉ hưu ở tuổi cao hơn theo quy định đối với viên chức có trình độ chuyên môn, kỹ thuật cao trong đơn vị sự nghiệp công lập, thời điểm thôi giữ chức danh quản lý (nếu có) theo quy định để kéo dài thời gian làm việc theo nguyện vọng, không áp dụng để tính tuổi quy hoạch.

3. Về hệ số, số lượng quy hoạch

- Hệ số quy hoạch BCH, BTV, UBKT công đoàn TTTCS, CĐCS từ 1,0 - 1,5 lần so với số lượng quy định.

- Số lượng của chức danh quy hoạch chủ tịch, phó chủ tịch: Mỗi chức danh quy hoạch không quá ba người và một người quy hoạch không quá ba chức danh ở cùng cấp phê duyệt (không bao gồm chức danh ủy viên ban chấp hành, ủy viên ban thường vụ, ủy viên ban kiểm tra các cấp).

4. Về cơ cấu

Phân đầu cơ cấu, tỉ lệ quy hoạch cán bộ công đoàn theo hướng: Cán bộ trẻ dưới

¹ Quyết định số 390/QĐ-CĐN ngày 24/11/2021 của CĐGD Việt Nam quy định về tiêu chuẩn chức danh cán bộ công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, công đoàn cơ sở trực thuộc CĐGD Việt Nam.

² Quyết định số 390/QĐ-CĐN ngày 24/11/2021 của CĐGD Việt Nam quy định về tiêu chuẩn chức danh cán bộ công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, công đoàn cơ sở trực thuộc CĐGD Việt Nam.

40 tuổi đạt từ 15% trở lên, cán bộ nữ từ 25% trở lên; quan tâm cán bộ trưởng thành từ hoạt động công đoàn, người dân tộc thiểu số phù hợp với địa bàn, lĩnh vực.

VII. QUY TRÌNH VÀ HỒ SƠ NHÂN SỰ QUY HOẠCH

1. Quy trình quy hoạch

Quy trình quy hoạch gồm 2 bước:

- a) Xây dựng quy hoạch cán bộ công đoàn nhiệm kỳ kế tiếp từ nguồn nhân sự tại chỗ;
- b) Rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ công đoàn hằng năm từ nguồn nhân sự tại chỗ hoặc từ nguồn nhân sự ở nơi khác.

1.1 Quy trình quy hoạch BCH, UBKT và các chức danh trong BCH, UBKT CĐCTTTCS:

a) Quy trình xây dựng quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp:

Bước 1. Xây dựng kế hoạch triển khai và chuẩn bị nguồn cán bộ dự kiến phát hiện, giới thiệu quy hoạch.

Căn cứ các quy định tại hướng dẫn này về: cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, đối tượng, độ tuổi...; trên cơ sở tình hình đội ngũ cán bộ công đoàn và yêu cầu nhiệm vụ của tổ chức công đoàn tại đơn vị, Thường trực BTV thực hiện các công việc sau:

- Xây dựng kế hoạch triển khai công tác quy hoạch cán bộ công đoàn.
- Rà soát, đánh giá nguồn cán bộ công đoàn để dự kiến danh sách nguồn nhân sự cơ bản đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện quy hoạch BCH, UBKT và các chức danh trong BCH, UBKT.

Bước 2. Tổ chức Hội nghị BTV lần 1

Trên cơ sở báo cáo của Thường trực, BTV thảo luận, phân tích và thông qua:

- Kế hoạch triển khai công tác quy hoạch cán bộ công đoàn.
- Danh sách nguồn nhân sự để trình các hội nghị tiếp theo xem xét, phát hiện, giới thiệu quy hoạch.

Hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt.

Bước 3. Tổ chức hội nghị cán bộ công đoàn chủ chốt để lấy ý kiến phát hiện, giới thiệu nguồn quy hoạch (bằng phiếu kín).

- Thành phần: ủy viên BCH CĐCTTTCS; chủ tịch CĐCS trực thuộc.
- Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 30% trở lên so với tổng số người tham gia bỏ phiếu để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau.

Hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt.

Kết quả kiểm phiếu không công bố tại Hội nghị.

Bước 4: Tổ chức hội nghị BCH

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 3, BCH tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự quy hoạch (bằng phiếu kín).

Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người tham gia bỏ phiếu để đưa vào danh

sách giới thiệu ở bước sau.

Hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt.

Kết quả kiểm phiếu không công bố tại Hội nghị.

Bước 5: Tổ chức hội nghị BTV lần 2

Căn cứ vào cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, đối tượng, độ tuổi... theo quy định; trên cơ sở tình hình đội ngũ cán bộ công đoàn, yêu cầu nhiệm vụ của tổ chức công đoàn tại đơn vị, kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 3 và bước 4, BTV tiến hành thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín) để đưa vào danh sách phê duyệt quy hoạch.

Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người tham gia bỏ phiếu và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định.

Trường hợp có từ 2 người trở lên ở cuối danh sách có số phiếu bằng nhau (trên 50%) thì chủ tịch công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở xem xét, quyết định lựa chọn nhân sự.

Hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt.

Kết quả kiểm phiếu được công bố tại Hội nghị.

b) Quy trình rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm

* Quy trình đối với nguồn nhân sự tại chỗ

Căn cứ vào kết quả đánh giá cán bộ hằng năm của cấp có thẩm quyền, Thường trực BTV rà soát, bổ sung quy hoạch theo các bước sau:

Bước 1: Tổ chức Hội nghị BTV lần 1.

Xem xét, thông qua danh sách bổ sung quy hoạch để lấy ý kiến tại các hội nghị tiếp theo và bỏ phiếu đưa ra khỏi quy hoạch đối với những trường hợp không đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định.

Nguyên tắc đưa ra khỏi quy hoạch: những đồng chí có trên 50% tổng số người tham gia bỏ phiếu đồng ý thì đề xuất đưa ra khỏi quy hoạch.

Hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt.

Bước 2: Tổ chức hội nghị cán bộ công đoàn chủ chốt để lấy ý kiến phát hiện, giới thiệu nhân sự quy hoạch (bằng phiếu kín).

- Thành phần: ủy viên BCH CĐCTTTCS; chủ tịch CĐCS trực thuộc.

Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 30% trở lên so với tổng số người tham gia bỏ phiếu để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau.

Hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt.

Kết quả kiểm phiếu không công bố tại Hội nghị.

Bước 3: Tổ chức hội nghị BCH

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2, BCH tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự quy hoạch (bằng phiếu kín).

Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người tham gia bỏ phiếu để đưa vào danh

sách giới thiệu ở bước sau.

Hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt.

Kết quả kiểm phiếu không công bố tại Hội nghị.

Bước 4: Tổ chức hội nghị BTV lần 2.

Căn cứ vào cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, đối tượng, độ tuổi... theo quy định; trên cơ sở tình hình đội ngũ cán bộ công đoàn, yêu cầu nhiệm vụ của tổ chức công đoàn tại đơn vị, kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 3 và bước 4, BTV tiến hành thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín) để đưa vào danh sách phê duyệt quy hoạch.

Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người tham gia bỏ phiếu và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định.

Trường hợp có từ 2 người trở lên ở cuối danh sách có số phiếu bằng nhau (trên 50%) thì Chủ tịch CĐCTTTCS xem xét, quyết định lựa chọn nhân sự.

Hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt.

Kết quả kiểm phiếu được công bố tại Hội nghị.

* Quy trình đối với nguồn nhân sự từ nơi khác

Bước 1: Chuẩn bị và xác định nguồn quy hoạch.

Căn cứ các quy định tại hướng dẫn này về: cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, đối tượng, độ tuổi... ; trên cơ sở kết quả phê duyệt quy hoạch cán bộ công đoàn lần trước, Thường trực BTV thực hiện các công việc sau:

- Tiến hành rà soát, đánh giá nguồn cán bộ tại chỗ (trong quy hoạch và ngoài quy hoạch); trong đó, phân tích và xác định rõ cơ cấu, số lượng, chuyên ngành đào tạo, chức danh quy hoạch mà đơn vị hiện còn thiếu nguồn nhân sự hoặc có nhưng chưa đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện, yêu cầu đặt ra cần giới thiệu bổ sung quy hoạch từ nguồn nhân sự từ nơi khác.

- Nghiên cứu, đề xuất danh sách nguồn nhân sự từ nơi khác đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và yêu cầu nhiệm vụ của đơn vị.

Bước 2: Tổ chức hội nghị BTV lần 1.

Trên cơ sở báo cáo của Thường trực, BTV thảo luận, phân tích, xác định cơ cấu, số lượng chức danh quy hoạch; đồng thời, thông qua danh sách nguồn nhân sự từ nơi khác.

Bước 3: Trao đổi với nhân sự và lấy ý kiến tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị nơi cán bộ công tác.

Đại diện lãnh đạo CĐCTTTCS gặp gỡ, trao đổi với nhân sự dự kiến giới thiệu quy hoạch; đồng thời, có văn bản lấy ý kiến của tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị nơi cán bộ công tác về dự kiến chức danh quy hoạch; nhận xét, đánh giá đối với cán bộ và cung cấp hồ sơ nhân sự theo quy định.

Bước 4: Tổ chức hội nghị BTV lần 2.

BTV tiến hành thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín) để đưa vào danh sách phê duyệt quy hoạch.

Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ

phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người tham gia bỏ phiếu và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định.

Trường hợp có từ 2 người trở lên ở cuối danh sách có số phiếu bằng nhau (trên 50%) thì Chủ tịch CĐCTTCS xem xét, quyết định lựa chọn nhân sự.

Hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt.

Kết quả kiểm phiếu được công bố tại Hội nghị.

1.2 Quy trình quy hoạch BCH, UBKT và các chức danh trong BCH, UBKT CĐCS:

a) Quy trình xây dựng quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp:

Bước 1. Xây dựng kế hoạch triển khai và chuẩn bị nguồn cán bộ dự kiến phát hiện, giới thiệu quy hoạch.

Căn cứ các quy định tại hướng dẫn này về: cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, đối tượng, độ tuổi...; trên cơ sở tình hình đội ngũ cán bộ công đoàn và yêu cầu nhiệm vụ của tổ chức công đoàn tại đơn vị, Thường trực (Chủ tịch, phó chủ tịch) CĐCS thực hiện các công việc sau:

- Xây dựng Kế hoạch triển khai công tác quy hoạch cán bộ công đoàn.
- Rà soát, đánh giá nguồn cán bộ công đoàn để dự kiến danh sách nguồn nhân sự cơ bản đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện quy hoạch BCH, UBKT và các chức danh trong BCH, UBKT.

Bước 2. Tổ chức Hội nghị BTV lần 1 (Đối với CĐCS không có BTV thì không phải thực hiện bước 2 này)

Trên cơ sở báo cáo của Thường trực, BTV thảo luận, phân tích và thông qua:

- Kế hoạch triển khai công tác quy hoạch cán bộ công đoàn.
- Danh sách nguồn nhân sự để trình các hội nghị tiếp theo xem xét, phát hiện, giới thiệu quy hoạch.

Hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt.

Bước 3. Tổ chức hội nghị cán bộ công đoàn chủ chốt để lấy ý kiến phát hiện, giới thiệu nguồn quy hoạch (bằng phiếu kín).

- Thành phần: ủy viên BCH CĐCS; chủ tịch CĐCS thành viên, công đoàn bộ phận (nếu có); tổ trưởng công đoàn trực thuộc CĐCS (nếu có).

- Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 30% trở lên so với tổng số người tham gia bỏ phiếu để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau.

Hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt.

Kết quả kiểm phiếu không công bố tại Hội nghị.

Bước 4: Tổ chức hội nghị BCH

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 3, BCH tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự quy hoạch (bằng phiếu kín).

Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ

phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người tham gia bỏ phiếu để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau.

Hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt.

Kết quả không công bố tại Hội nghị.

(Kết quả được công bố tại Hội nghị - đối với CĐCS không có BTV)

Bước 5: Tổ chức hội nghị BTV lần 2 *(đối với CĐCS không có BTV thì không phải thực hiện bước 5 này)*

Căn cứ vào cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, đối tượng, độ tuổi... theo quy định; trên cơ sở tình hình đội ngũ cán bộ công đoàn, yêu cầu nhiệm vụ của tổ chức công đoàn tại đơn vị, kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 3 và bước 4, BTV tiến hành thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín) để đưa vào danh sách phê duyệt quy hoạch.

Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người tham gia bỏ phiếu và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định.

Trường hợp có từ 2 người trở lên ở cuối danh sách có số phiếu bằng nhau (trên 50%) thì chủ tịch CĐCS xem xét, quyết định lựa chọn nhân sự.

Hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt.

Kết quả kiểm phiếu được công bố tại Hội nghị.

b) Quy trình rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm

* Quy trình đối với nguồn nhân sự tại chỗ

Căn cứ vào kết quả đánh giá cán bộ hằng năm, Thường trực CĐCS chỉ đạo rà soát, bổ sung quy hoạch theo các bước sau:

Bước 1: Hội nghị BTV lần 1 *(Đối với CĐCS không có BTV nhiệm vụ này do Chủ tịch, Phó Chủ tịch thực hiện)*.

- Xem xét, thông qua danh sách bổ sung quy hoạch để lấy ý kiến tại các hội nghị và bỏ phiếu đưa ra khỏi quy hoạch đối với những trường hợp không đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định.

Nguyên tắc đưa ra khỏi quy hoạch: những đồng chí có trên 50% tổng số người tham gia bỏ phiếu đồng ý thì đề xuất đưa ra khỏi quy hoạch.

Hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt.

Bước 2: Tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt để lấy ý kiến phát hiện, giới thiệu nhân sự quy hoạch (bằng phiếu kín).

Thành phần: Ủy viên BCH CĐCS; chủ tịch CĐCS thành viên, công đoàn bộ phận (nếu có): Tổ trưởng công đoàn trực thuộc CĐCS (nếu có).

Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 30% trở lên so với tổng số người tham gia bỏ phiếu để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau.

Hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt.

Kết quả kiểm phiếu không công bố tại Hội nghị.

Bước 3: Tổ chức hội nghị BCH.

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2, BCH tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự quy hoạch (bằng phiếu kín).

Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người tham gia bỏ phiếu để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau.

Hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt.

Kết quả kiểm phiếu không công bố tại Hội nghị.

(Kết quả được công bố tại Hội nghị - đối với CĐCS không có BTV)

Bước 4: Tổ chức hội nghị BTV lần 2 *(đối với CĐCS không có BTV thì không phải thực hiện bước này)*

Căn cứ vào cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, đối tượng, độ tuổi... theo quy định; trên cơ sở tình hình đội ngũ cán bộ công đoàn, yêu cầu nhiệm vụ của tổ chức công đoàn tại đơn vị, kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2 và bước 3, BTV tiến hành thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín) để đưa vào danh sách phê duyệt quy hoạch.

Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người tham gia bỏ phiếu và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định.

Trường hợp có từ 2 người trở lên ở cuối danh sách có số phiếu bằng nhau (trên 50%) thì chủ tịch CĐCS xem xét, quyết định lựa chọn nhân sự.

Hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt.

Kết quả được công bố tại Hội nghị.

* Quy trình đối với nguồn nhân sự từ nơi khác

Bước 1: Chuẩn bị và xác định nguồn quy hoạch.

Căn cứ các quy định tại hướng dẫn này về: cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, đối tượng, độ tuổi... ; trên cơ sở kết quả phê duyệt quy hoạch cán bộ công đoàn lần trước, Thường trực BTV *(đối với CĐCS không có BTV thì nhiệm vụ này do Chủ tịch và Phó Chủ tịch thực hiện)* thực hiện các công việc sau:

- Tiến hành rà soát, đánh giá nguồn cán bộ tại chỗ (trong quy hoạch và ngoài quy hoạch); trong đó, phân tích và xác định rõ cơ cấu, số lượng, chuyên ngành đào tạo, chức danh quy hoạch mà đơn vị hiện còn thiếu nguồn nhân sự hoặc có nhưng chưa đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện, yêu cầu đặt ra cần giới thiệu bổ sung quy hoạch từ nguồn nhân sự từ nơi khác.

- Nghiên cứu, đề xuất danh sách nguồn nhân sự từ nơi khác đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và yêu cầu nhiệm vụ của đơn vị.

Bước 2: Tổ chức hội nghị BTV lần 1 *(Đối với CĐCS không có BTV thì tổ chức hội nghị BCH)*.

Trên cơ sở báo cáo của Thường trực, BTV/BCH thảo luận, phân tích, xác định cơ cấu, số lượng chức danh quy hoạch; đồng thời, thông qua danh sách nguồn nhân sự từ nơi khác.

Hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt.

Bước 3: Trao đổi với nhân sự và lấy ý kiến tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị nơi cán bộ công tác.

Đại diện BCH CĐCS gặp gỡ, trao đổi với nhân sự dự kiến giới thiệu quy hoạch; đồng thời, có văn bản lấy ý kiến của tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị nơi cán bộ công tác về dự kiến chức danh quy hoạch; nhận xét, đánh giá đối với cán bộ và cung cấp hồ sơ nhân sự theo quy định.

Bước 4: Tổ chức hội nghị BTV lần 2 (*Đối với CĐCS không có BTV thì tổ chức hội nghị BCH*).

BTV/BCH tiến hành thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín) để đưa vào danh sách phê duyệt quy hoạch.

Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người tham gia bỏ phiếu và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định.

Trường hợp có từ 2 người trở lên ở cuối danh sách có số phiếu bằng nhau (trên 50%) thì Chủ tịch CĐCS xem xét, quyết định lựa chọn nhân sự.

Hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt.

Kết quả kiểm phiếu được công bố tại Hội nghị.

2. Hồ sơ nhân sự gửi CĐGD Việt Nam đề nghị phê duyệt

1. Tờ trình và bảng tổng hợp kết quả kiểm phiếu ở các bước theo các mẫu gửi kèm.
2. Sơ yếu lý lịch cá nhân theo quy định hiện hành do cá nhân tự khai (dán ảnh màu khổ 4x6), có xác nhận của cơ quan trực tiếp quản lý cán bộ.

VIII. CÔNG KHAI VÀ QUẢN LÝ QUY HOẠCH

1. Công khai quy hoạch

Danh sách cán bộ công đoàn được phê duyệt quy hoạch hoặc đưa ra khỏi quy hoạch được thông báo công khai trong BCH công đoàn cùng cấp, cấp ủy, tập thể lãnh đạo, người đứng đầu cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan biết.

2. Quản lý và sử dụng quy hoạch

Căn cứ vào kết quả phê duyệt quy hoạch cán bộ, BTV, BCH CTTTCS, CĐCS có trách nhiệm:

a) Báo cáo CĐGD Việt Nam về kết quả thực hiện quy hoạch cán bộ (trong vòng 30 ngày kể từ khi thực hiện xong quy trình các bước quy hoạch), gồm:

- Quyết định phê duyệt quy hoạch các chức danh thuộc thẩm quyền được phân cấp;
- Trình BTV CĐGD Việt Nam xem xét, phê duyệt quy hoạch đối với các chức danh thuộc thẩm quyền quản lý của BTV CĐGD Việt Nam.

b) Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện có hiệu quả việc đào tạo, bồi dưỡng, rèn luyện, thử thách cán bộ công đoàn trong quy hoạch. Việc đào tạo, bồi dưỡng, sắp xếp, bổ nhiệm, bố trí cán bộ công đoàn phải căn cứ vào tiêu chuẩn chức danh quy hoạch được phê duyệt.

c) Định kỳ hằng năm đánh giá chất lượng, cơ cấu nguồn cán bộ công đoàn

trong quy hoạch để kịp thời điều chỉnh và đưa ra khỏi quy hoạch những đồng chí không bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện; đồng thời, bổ sung vào quy hoạch những nhân tố mới đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định.

3. Các trường hợp đương nhiên ra khỏi quy hoạch

Cán bộ công đoàn quá tuổi quy hoạch theo quy định hoặc bị cấp có thẩm quyền thi hành kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên (đối với cá nhân) hoặc kết luận không bảo đảm tiêu chuẩn chính trị của chức danh quy hoạch thì đương nhiên ra khỏi quy hoạch.

Đối với các trường hợp đương nhiên ra khỏi quy hoạch và đối với cán bộ công đoàn đã từ trần thì đương nhiên ra khỏi quy hoạch. Cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch ban hành quyết định đưa cán bộ công đoàn đó ra khỏi quy hoạch và không phải thực hiện quy trình bỏ phiếu theo quy định.

Đối với cán bộ công đoàn bị thi hành kỷ luật, sau khi quyết định thi hành kỷ luật hết hiệu lực theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, cấp có thẩm quyền có thể xem xét việc quy hoạch theo quy định.

IX. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hiệu lực thi hành

Hướng dẫn này thay thế các hướng dẫn trước đây của CĐGD Việt Nam về công tác quy hoạch cán bộ công đoàn.

Đối với các trường hợp đã thực hiện xong quy trình rà soát, bổ sung nhưng chưa phê duyệt quy hoạch thì phải rà soát, bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện, số lượng, hệ số theo quy định của Hướng dẫn này.

2. Nhiệm vụ của các đơn vị công đoàn trực thuộc CĐGD Việt Nam

Tiến hành thực hiện việc quy hoạch cán bộ công đoàn ở cấp mình theo Hướng dẫn này. Hàng năm tiến hành rà soát, bổ sung quy hoạch; phê duyệt quy hoạch các chức danh theo thẩm quyền; báo cáo kết quả về CĐGD Việt Nam theo quy định.

Hướng dẫn công đoàn cấp dưới xây dựng và thực hiện quy hoạch cán bộ công đoàn (đối với các CĐCS không có BTV thì không phải thực hiện nhiệm vụ này).

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các đơn vị kịp thời báo cáo về CĐGD Việt Nam (qua Ban Tổ chức - Kiểm tra) để thống nhất thực hiện. /

Nơi nhận:

- Các UV BCH, UBKT CĐGDVN;
- Các ban CĐGDVN;
- Các công đoàn trực thuộc;
- Lưu: VT, TC-KT.



Nguyễn Ngọc Ân